

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	20,800 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.0%	2.6%	-9.8%

DT thuần	2024		
	711	YoY	▼ 225
	tỷ VNĐ		▼ 24.1%

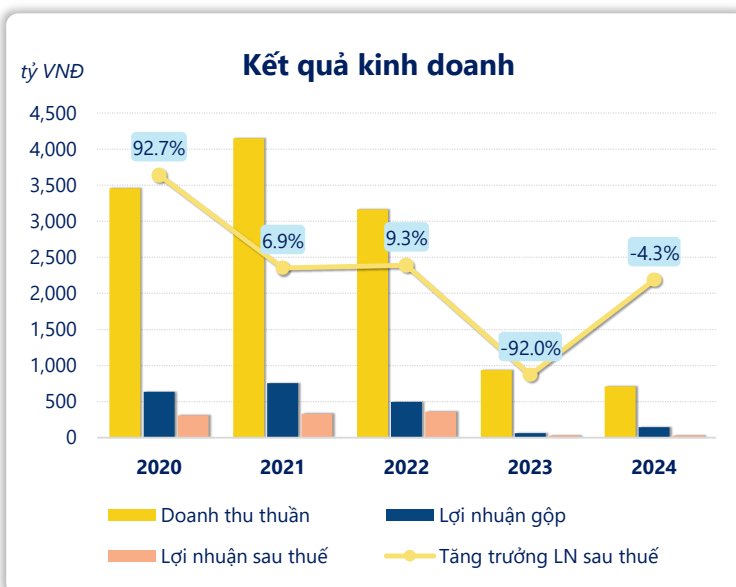
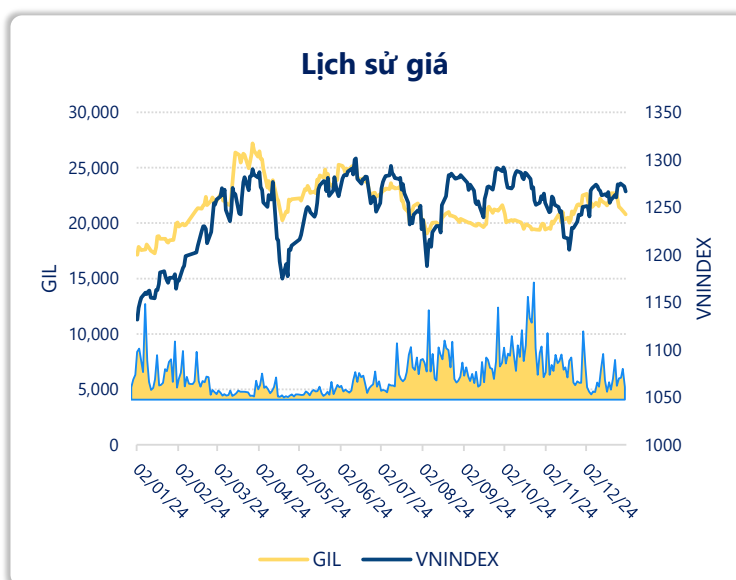
LN góp	2024		
	146	YoY	▲ 84.9
	tỷ VNĐ		▲ 139%

LN thuần	2024		
	-1.60	YoY	▲ 49.5
	tỷ VNĐ		▲ 96.9%

LN sau thuế	2024		
	27.6	YoY	▼ 1.30
	tỷ VNĐ		▼ 4.3%

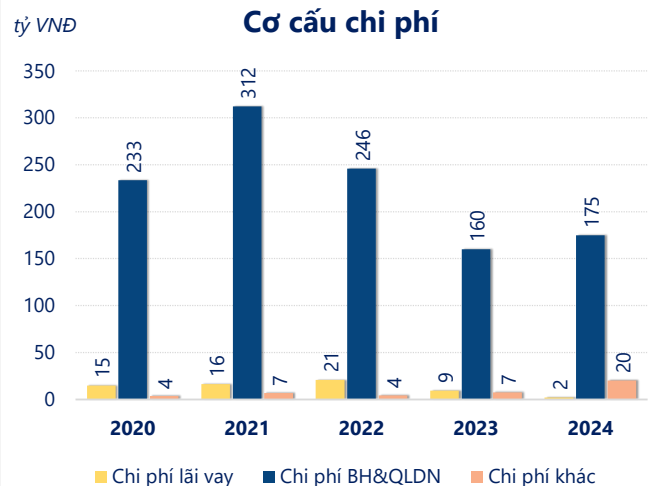
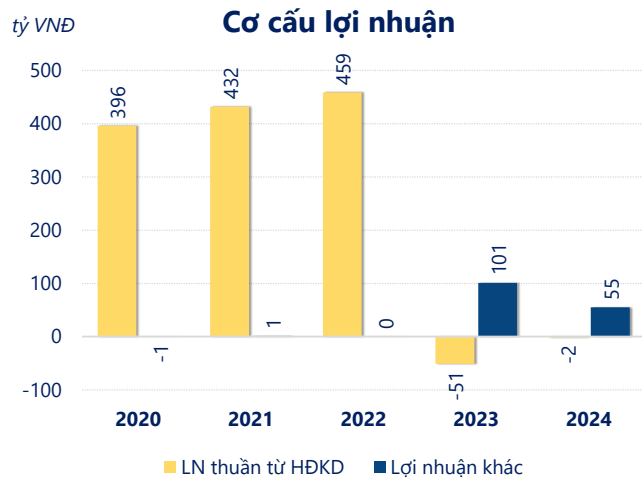
ROE	2024		
	1.0%	+/- YoY	▼ 0.1%

ROA	2024		
	0.8%		



Năm **2024**, **GIL** ghi nhận doanh thu thuần **710.9** tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế **27.63** tỷ đồng, lần lượt **giảm 24.1%** và **giảm 4.33%** so với năm trước.

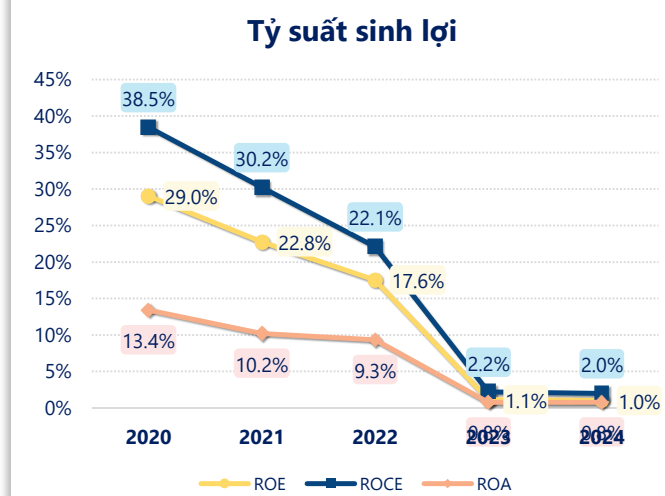
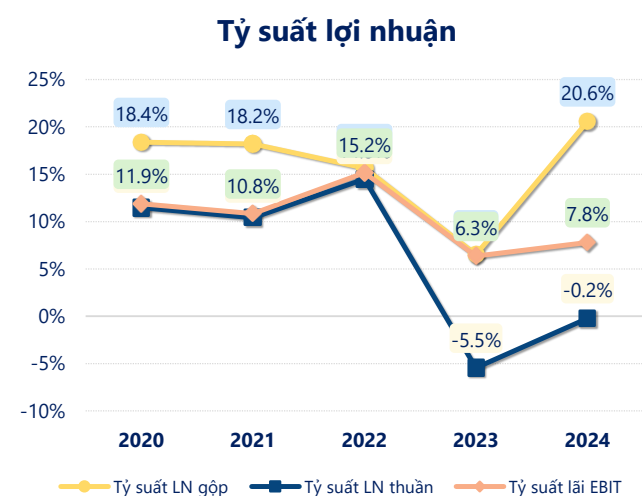
Sự sụt giảm về doanh thu và lợi nhuận cùng với **ROE** ở mức **1.02%**. Cho thấy công ty đang gặp khó khăn trong việc duy trì và tăng trưởng lợi nhuận. Cần tối ưu hóa hoạt động và quản lý vốn hiệu quả.



Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của GIL năm 2024 tăng lên 49.47 tỷ so với năm trước, nhưng vẫn lỗ 1.60 tỷ đồng. Khoản lỗ lớn nhất từ hoạt động kinh doanh trong 5 năm trở lại đây ghi nhận vào năm 2023 là 51.07 tỷ đồng. Cho thấy dấu hiệu tiêu cực trong hoạt động kinh doanh của công ty trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn 2.14 tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức 174.9 tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác bằng 20.14 tỷ đồng, tăng lên** so với năm trước.

ROE của GIL năm 2024 giảm so với năm trước còn 1.02%, đây là mức ROE thấp nhất trong vòng 5 năm gần đây.



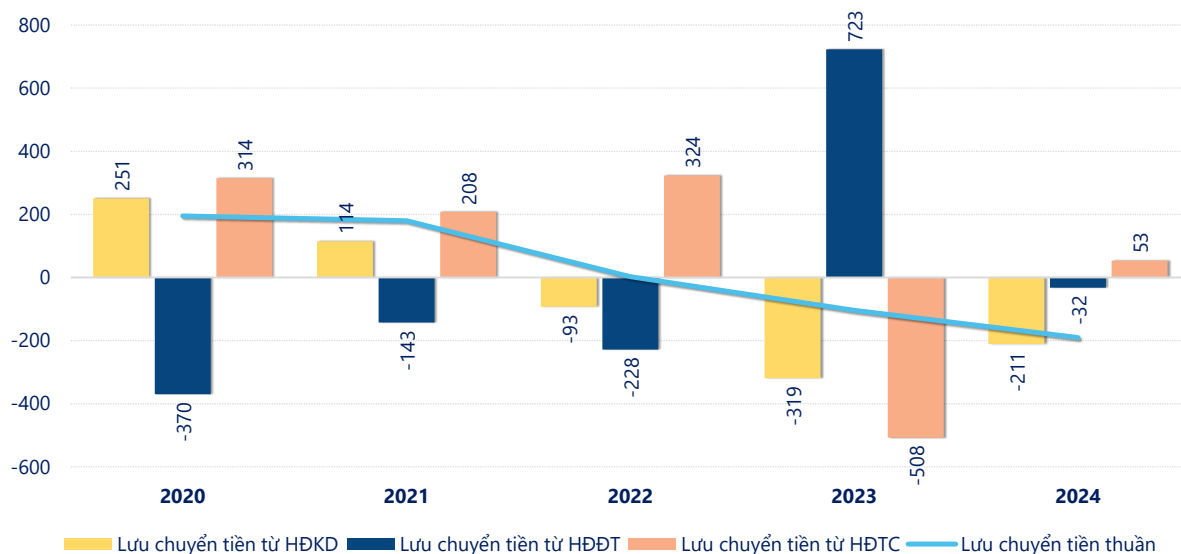
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	3,457	4,150	3,167	936	711
Giá vốn hàng bán	2,821	3,396	2,671	875	565
Lợi nhuận gộp	636	754	495	61.1	146
Doanh thu HĐTC	62.2	85.1	446	110	70.7
Chi phí TC	47.0	63.0	236	62.4	43.6
Chi phí lãi vay	14.8	16.2	21.0	9.42	2.14
LN trong công ty LKLD	-21.8	-32.3	-0.04	-0.05	-0.05
Chi phí bán hàng	123	156	61.4	4.77	5.88
Chi phí QLDN	111	156	184	155	169
LN thuần từ HĐKD	396	432	459	-51.1	-1.60
Lợi nhuận khác	-0.59	1.34	0.04	101	54.9
LN trước thuế	395	433	459	50.0	53.3
Lợi nhuận sau thuế	309	331	361	28.9	27.6
LNST của CĐ cty mẹ	309	330	362	28.5	26.1

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của GIL bằng **-190.4** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (-104.3 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **-211.2** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-32.27** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **53.04** tỷ đồng.